



Hà nội, ngày 16 tháng 04 năm 2015

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ**

Trụ sở chính: 41 phố Phương liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh xuân, thành phố Hà nội.

Điện thoại: 84.4.3.8691172 - Fax: 84.4.3.8691802

**Người được ủy quyền công bố thông tin:** Bà Đỗ Thị Thu Trà

- Điện thoại di động: 0936 663 655
- Điện thoại cố định: 04.3689 313
- E-mail: tratv@tranphu.vn
- Số chứng minh thư: 011937080 cấp ngày 24/08/2010 tại CA Hà Nội.

**Nội dung thông tin công bố:** Báo cáo thường niên năm 2014.

**ĐỊA CHỈ NHẬN THÔNG TIN:**

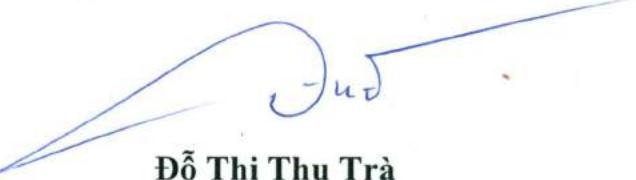
- **ĐỊA CHỈ NHẬN THÔNG TIN BẰNG FILE:**

- Trên trang điện tử của công ty
  - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Số điện thoại liên lạc: 04. 39340 773; - Số fax: 04. 39350 054.

- **ĐỊA CHỈ NHẬN THÔNG TIN BẰNG VĂN BẢN:** ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC - 164 TRẦN QUANG KHẢI, QUẬN HOÀN KIÊM, HÀ NỘI.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI THỰC HIỆN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

  
Đỗ Thị Thu Trà



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (TRAFUCO)**

Địa chỉ: Số 41 phố Phương Liệt — Phường Phương Liệt - quận Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 84.4. 3 8691172 ; Fax: 84.4.3 8691802

ĐKKD số: 0100106063 cấp lần đầu ngày 22/2/2010; cấp thay đổi lần hai ngày 29/10/2013 tại Sở KHTT Hà nội.

Email: tranhnhu@hn.vnn.vn Website: www.tranphucable.com.vn

**TRAFUCO**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014  
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát**

- ❖ Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ**
- ❖ Tên giao dịch quốc tế: TRAN PHU ELECTRIC MECHANICAL JOINT-STOCK COMPANY
- ❖ Tên viết tắt: **TRAFUCO**
- ❖ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106063 cấp ngày 22/2/2013 tại Sở KHĐT Hà nội; cấp thay đổi lần thứ tư ngày 18/11/2014 tại Sở KHĐT Hà nội.
- ❖ Vốn điều lệ: 78.400.000.000 đồng (Bảy mươi tám tỷ bốn trăm triệu đồng)
- ❖ Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.960.000.000 đồng (Năm mươi tỷ chín trăm sáu mươi triệu đồng) - Chiếm 65%
- ❖ Trụ sở chính: số 41 phố Phương liệt - phường Phương liệt- quận Thanh xuân – thành phố Hà nội
- ❖ Điện thoại giao dịch: 04 3.8691172 - Fax: 04 3.8691802
- ❖ Email: tranphu@hn.vnn.vn
- ❖ Website:www.tranphucable.com.vn
- ❖ Biểu tượng (Logo):



**2. Quá trình hình thành và phát triển**

**a, Quá trình hình thành**

- ❖ Công ty được sáp nhập trên cơ sở từ hai xí nghiệp (Xí nghiệp Cơ khí xây dựng và Xí nghiệp Cơ khí Trần Phú) lấy tên là Xí nghiệp Cơ khí xây dựng Trần Phú (Quyết định số 4018/QĐ-UB ngày 12/9/1984 UBND Thành phố Hà Nội).
- ❖ Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT của Hội đồng bộ trưởng thành lập lại doanh nghiệp nhà nước, Xí nghiệp Cơ khí xây dựng Trần Phú được thành lập và lấy tên là Nhà máy Cơ điện Trần Phú (Quyết định số 3362/QĐ-UB ngày 22/12/1992 Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội).
- ❖ Để phát triển quy mô sản xuất lớn Nhà máy Cơ điện Trần Phú được đổi tên thành Công ty Cơ điện Trần Phú (Quyết định số 4505/QĐ-UB ngày 20/12/1995 của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hà Nội).
- ❖ Thực hiện chủ trương sáp nhập mới doanh nghiệp Nhà nước của Thành Phố Hà nội Công ty Cơ điện Trần Phú chuyển thành Công ty TNHH nhà nước một thành viên Cơ điện Trần Phú (Quyết định số 131/2004/QĐ-UB ngày 23 tháng 8 năm 2004 UBND thành phố Hà Nội).
- ❖ Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên<sub>1</sub> Cơ điện Trần Phú được cổ phần hóa

chuyển thành Công ty cổ phần cơ điện Trần Phú theo quyết định số 416-QĐ-UB ngày 25/1/2010 của UBND thành phố Hà nội; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106063 cấp ngày 22/2/2013 tại Sở KHĐT Hà nội; cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 9/3/2010 tại Sở KHĐT Hà nội với vốn điều lệ là 56.000.000.000 đồng; và cấp thay đổi lần thứ tư ngày 18/11/2014 tại Sở KHĐT Hà nội với vốn điều lệ là 78.400.000.000 đồng.

### b, Quá trình phát triển

- **Thời kỳ đầu mới sáp nhập từ 1885 – 1988:** Được thành lập năm 1984 trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị là xí nghiệp cơ khí Trần Phú và Xí nghiệp Cơ khí xây dựng. Là một đơn vị hậu cần cho ngành xây dựng Thủ đô, chuyên sản xuất các dụng cụ cơ kim khí và một số thiết bị như máy trộn bê-tông, máy đùn gạch, máy ép gạch thủ công. Thời kỳ đầu mới sáp nhập với biệt bao khó khăn thử thách, trước mắt là sự thiếu hụt nghiêm trọng về vốn, lạc hậu về trang thiết bị công nghệ, hổng hụt về tri thức khoa học, trình độ quản lý, tổ chức điều hành chắp vá yếu kém, nền nếp làm việc bị buông lỏng. Công ty vừa phải ổn định cơ cấu tổ chức do yếu tố sáp nhập đưa lại, vừa phải bươn chải tìm kiếm đủ công ăn việc làm, đảm bảo đời sống của người lao động. Cảnh ban lãnh đạo Công ty lội trong nước ngập đến họp bàn những quyết sách cho sự phát triển; cảnh đi vay từng triệu đồng một để lo ổn định đời sống cán bộ công nhân viên là những hình ảnh khó phai mờ trong tâm trí mỗi thành viên Công ty cho đến ngày hôm nay.

Song Công ty đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của UBND, của các ban ngành, đặc biệt là Sở xây dựng Hà nội đã tạo trong ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV Công ty sự quyết tâm cao phán đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao. Hàng trăm chiếc máy trộn bê tông 250 lít theo nguyên lý trộn tự do do xí nghiệp tự chế tạo sản xuất được đưa ra thị trường phục vụ cho ngành xây dựng, khắc phục được tình trạng Hà Nội phải chuyển vật tư xuống Hải phòng để đổi lấy thiết bị. Những bộ dàn giáo kiểu Nhật được thiết kế sửa đổi và chế tạo trên nền thiết bị, công nghệ của Công ty được thị trường đánh giá cao. Hàng trăm chiếc máy bơm trực đứng đã kịp thời phục vụ cho bà con nông dân làm thuỷ lợi....đã giúp cho Công ty bước đầu đi vào sản xuất ổn định, đảm bảo được đời sống cho CBCNV lúc bấy giờ.

- **Bước sang năm 1989,** khi Nhà nước chuyển đổi cơ chế quản lý, tình hình càng trở nên khó khăn hơn. Vốn xây dựng cơ bản bị cắt giảm, đồng tiền bị trượt giá, thị trường các sản phẩm truyền thống bị thu hẹp. Sản xuất bị đình đốn và có nguy cơ phá sản. Những ai có mặt tại Công ty Cơ điện Trần Phú vào thời điểm đó sẽ thấy cảnh hơn 500 người lao động hàng ngày chờ việc; Những dây chuyền sản xuất với những máy móc cũ kỹ, công nghệ lạc hậu không còn đủ sức tạo ra những sản phẩm đáp ứng được đòi hỏi của thị trường nằm im trong những nhà xưởng được xây dựng tạm bợ, mới cảm nhận hết muôn vàn khó khăn trước tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên.

Với thực tiễn khắc nghiệt đó, trong khi các cơ sở cơ khí khác hoặc nằm im chờ thời, hoặc chấp nhận sự suy sụp thì Công ty đã mạnh dạn quyết định chuyển đổi công nghệ, chuyển đổi thiết bị để tạo ra những sản phẩm mới mà thị trường đang đòi hỏi.

Ngay từ đầu năm 1989, năm bắt được chương trình cải tạo lưới điện 35KV của Thủ đô Hà nội và dự đoán được tiềm năng của các sản phẩm dây và cáp điện trong công cuộc hiện đại hoá đất nước, Công ty đã quyết định chuyển đổi thiết bị và công nghệ để sản xuất cáp nhôm A và As các loại.

Đây là một quyết định táo bạo và dũng cảm vì công nghệ và thiết bị sản xuất cáp nhôm là lĩnh vực hoàn toàn khác hẳn, đòi hỏi những tri thức khoa học và tiền vốn đầu tư lớn. Là một đơn vị ngoài ngành năng lượng, lại đi sau trong lĩnh vực sản xuất cáp điện, muốn thành công trong thị trường này, Công ty cần phải có công nghệ và thiết bị tiên tiến hơn để tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, giá thành hợp lý. Trong khi Công ty đang là đơn vị chỉ quen sản xuất xô, thùng, xép, xe cải tiến và các công cụ thô sơ khác phục vụ cho ngành xây dựng. Hầu như không một đồng vốn đầu tư trong tay, nhưng với lòng quyết

SƠ MIỄN  
ÔNG CỐP CƠI TRÁI  
TUYẾT

tâm, chí sáng tạo cộng với khát vọng muôn vươn lên đã tập hợp toàn thể cán bộ công nhân viên dưới sự chỉ đạo của Giám đốc Công ty tìm giải pháp vượt qua bằng năng lực của chính mình. Từ một hình vẽ giới thiệu nguyên lý của một tài liệu kỹ thuật nước ngoài, sau 8 tháng tập trung toàn lực, vừa thiết kế, chế tạo vừa thử nghiệm, có những lúc tưởng chừng như thất bại. Phải có mặt ở Công ty Cơ điện Trần Phú tại thời điểm đó; phải chịu đựng những sức ép giữa một bên là đòi hỏi chính đáng về việc làm và đòi sống hàng ngày của người lao động và một bên là sự đầu tư toàn lực cho tương lai. Chưa kể gánh nặng về tâm lý trong sự thành bại của hướng đi này. Nếu thất bại sẽ đồng nghĩa với sự tan vỡ, sụp đổ của một cơ nghiệp; nghĩa là hàng trăm người lao động sẽ lâm vào cảnh thất nghiệp, đói nghèo, mới cảm nhận hết được sự quật cường, lòng dũng cảm của lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty Cơ điện Trần Phú trong sự lựa chọn này.

Với hàng tháng trời ròng rã không kể ngày đêm vật lộn với hàng chục lần thử nghiệm. Thất bại của lần thử nghiệm này là bài học cho lần thử nghiệm khác. Những thiếu hụt về tri thức được đúc rút từ chính những lần thực nghiệm thất bại. Cuối cùng thành công đã đến với những con người không biết nản lòng, không biết lùi bước trước những khó khăn, thử thách. Chỉ với tổng số vốn vay đầu tư 250.000.000 đồng, một dây chuyền thiết bị sản xuất dây và cáp nhôm có nguyên lý công nghệ hiện đại - **nguyên lý đúc cán liên tục** - lần đầu tiên có ở Việt Nam được đưa vào sản xuất thành công ở Công ty Cơ điện Trần Phú bằng chính lao động sáng tạo, quên mình của những người công nhân, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý của Công ty. Tinh thần tiến của công nghệ này đã được ông trưởng đoàn chuyên gia Liên -xô (cũ) sang giúp Việt Nam trong chương trình cải tạo lưới điện 35KV đánh giá cao. Công trình đã đạt **Giải Nhất lao động sáng tạo toàn quốc năm 1991** và **Giải thưởng Thăng long năm 1992** về giải pháp công nghệ tối ưu trong tiết kiệm năng lượng, hiệu quả cao. Với những sản phẩm dây và cáp nhôm có chất lượng cao, giá thành hợp lý, Công ty được phép tham gia vào chương trình cung cấp dây cáp nhôm các loại cho việc cải tạo lưới điện Thủ đô và các khu vực thị trường khác. Thành công này đã tạo ra bước chuyển mình vượt bậc của Công ty, tạo ra những tiền đề vật chất, tri thức cho thế phát triển đi lên. Trong những năm tiếp theo 1990 -1991, vừa sản xuất để tạo dựng cơ sở vật chất và cải thiện đời sống người lao động, vừa tự hoàn thiện thêm công nghệ thiết bị thông qua lao động sáng tạo, Công ty đã có một dây chuyền thiết bị hoàn chỉnh sản xuất các loại dây và cáp nhôm các loại bọc PVC với trình độ công nghệ cao, với sản lượng hàng năm từ 600-800 tấn cáp nhôm các loại, sản phẩm của Công ty đã nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường và được khách hàng đánh giá cao. Đem lại doanh thu hàng năm tăng từ 3 ÷ 5 lần, các khoản nộp Ngân sách tăng từ 2 ÷ 3 lần so với trước. Thu nhập bình quân của người lao động tăng 180.000 đồng (năm 1990) lên 580.000 đồng (năm 1994).

Bằng việc tự lực cánh sinh trong đầu tư chi tiêu sâu, cải tiến và đổi mới thiết bị tạo ra sản phẩm mới trong giai đoạn đầu xây dựng và phát triển đã giúp cho Công ty chủ động về nguồn vốn, chủ động trong việc chỉ đạo nhanh chóng có được các thiết bị phù hợp để sản xuất các sản phẩm đáp ứng kịp thời cho nhu cầu thị trường, giữ vững và phát triển sản xuất, đời sống CBCNV được cải thiện, tăng phần đóng góp với Nhà nước.

Tuy nhiên trong cơ chế kinh tế mở với nhiều thành phần kinh tế cùng tồn tại và phát triển, trong sự giao lưu kinh tế-kỹ thuật với nước ngoài, Công ty nhận thức rằng: khi xu hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa mà Đảng đã chỉ ra đang là một tất yếu khách quan, để chống tụt hậu, nếu không tiếp tục đầu tư những dây chuyền hiện đại mà chỉ bằng con đường tự trang, tự chế sẽ không đủ sức cạnh tranh với sản phẩm nhập ngoại.

**Vì vậy ngay từ năm 1992, khi các sản phẩm dây và cáp nhôm đang bán chạy trên thị trường, Công ty đã có chủ trương đầu tư và phát triển sản xuất sang lĩnh vực dây và cáp đồng các loại.** Lại một lần nữa tập thể cán bộ công nhân viên đã biết hy sinh những lợi ích trước mắt để đầu tư cho sự phát triển. Công ty đã dày công nghiên cứu, khảo sát tìm hiểu các thiết bị của nhiều hãng sản xuất trên thế giới để thoả mãn các yêu cầu của bài toán đầu tư là: *Thiết bị đầu tư phải mang tính công nghệ tiên tiến và phù hợp với khả năng*

*tiền vốn của Công ty; vừa đáp ứng được nhu cầu hiện tại, vừa chia sẻ sự phát triển cho tương lai.* Rất nhiều phương án đầu tư đã được đưa ra nghiên cứu xem xét. Kế cả phương án tự nghiên cứu thử nghiệm để tìm ra công nghệ kỹ thuật mới. Trong những năm từ 1991 đến 1993 mặc dù vừa qua khỏi nguy cơ sụp đổ, đời sống và việc làm còn rất nhiều khó khăn, nhưng tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của Công ty đã thắt lưng buộc bụng trích một phần kinh phí từ quỹ phúc lợi để thử nghiệm công nghệ nấu đúc đồng chuẩn bị cho những bước phát triển trong tương lai. Những kinh nghiệm đúc rút từ thực tiễn đã giúp Công ty có được sự lựa chọn đúng đắn trong việc vay vốn đầu tư các dây chuyền thiết bị sau:

- Dây chuyền đồng bộ sản xuất dây đồng mềm bọc PVC sản lượng 1000 tấn/năm.
- Hệ thống đúc-kéo đồng liên tục trong môi trường không ô-xi sản lượng 5000 tấn/năm để sản xuất các loại phôi dây đồng chất lượng cao.
- Hệ thống máy kéo-ủ liên tục dây đồng của CHLB Đức.

Các dây chuyền thiết bị này đã phát huy tốt hiệu quả cung cấp sản phẩm cho thị trường cả nước. Từ Công ty Cơ điện Trần Phú, Hà Nội trở thành nơi cung cấp phôi dây đồng cho Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực thị trường phía Nam.

- **Từ năm 1992**, Công ty đã lựa chọn phương án đầu tư từng bước, hiệu quả: Thay thế dần những máy móc lạc hậu bằng những thiết bị tiên tiến, Công ty đã tìm hiểu kỹ càng về công nghệ thiết bị của nhiều hãng trên thế giới để tiếp cận những công nghệ hiện đại của thế giới. Công ty đã liên tục đầu tư chi tiêu sâu hoà thiện thiết bị, công nghệ sản xuất dây và cáp nhôm, dây và cáp đồng, dây đồng mềm bọc PVC để đủ sức hoà nhập và cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại ở các nước trong khu vực và quốc tế với các dây chuyền thiết bị đồng bộ khép kín từ khâu đúc kéo đồng với công nghệ hiện đại của các nước tiên tiến đã tạo ra bước phát triển nhảy vọt trong sản xuất kinh doanh với doanh thu hàng năm tăng nhanh, nộp ngân sách nhà nước tăng và đời sống CBCNC được cải thiện rõ ràng;

Hiện nay, thiết bị máy móc mà Công ty đầu tư đều là những thiết bị tiên tiến hàng đầu của châu Âu như: Lò nấu đồng Autokumpu của Phần Lan, máy kéo đại (của hãng Henrich và Niehoff) của Đức, máy bọc cao tốc Rosendahl của cộng hoà Áo... Bên cạnh đó là chiến lược phát triển thị trường hợp lý đã góp phần không nhỏ vào bức tranh toàn cảnh của Công ty. Với phương châm lấy khách hàng là trọng tâm, Công ty đã chủ động tìm hiểu thị trường, quảng bá sản phẩm với tiêu chí: Chất lượng được đặt lên hàng đầu.

Sau gần 30 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty từ chỗ là một xí nghiệp nhỏ bé trên cơ sở sáp nhập của hai xí nghiệp làm ăn thua lỗ, với những trang thiết bị lạc hậu, chuyên sản xuất các máy móc, dụng cụ thô sơ phục vụ cho ngành xây dựng với doanh thu hàng năm xấp xỉ 1 tỷ đồng, đến nay đã trở thành một Công ty lớn mạnh với những nhà xưởng khang trang, sạch đẹp, với những dây chuyền thiết bị hiện đại sản xuất các sản phẩm có chất lượng cao cung cấp cho thị trường cả nước. Doanh thu tăng gấp hàng trăm lần, đời sống vật chất của người lao động được cải thiện, tăng nhanh nghĩa vụ nộp Ngân sách với Nhà nước góp phần thiết thực vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thủ đô.

Hiện nay Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú là doanh nghiệp có vốn nhà nước chỉ chiếm 65% chủ sở hữu là UBND thành phố Hà Nội và là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất dây và cáp điện các loại. Thương hiệu "Dây-cáp điện Trần Phú" đã trở thành một thương hiệu mạnh trên cả nước, được người tiêu dùng tín nhiệm và sử dụng rộng rãi trong các công trình xây dựng công nghiệp cũng như dân dụng.

Trong suốt thời gian hoạt động của mình Công ty không ngừng khẳng định vị trí, uy tín bởi chất lượng sản phẩm trên thương trường. Công ty đã đạt được nhiều giải thưởng, huân huy chương của Chính phủ, các bộ ban ngành trong cả nước. Đặc biệt năm 1998, Công ty vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Đơn vị Anh Hùng lao động” thời kỳ đổi mới; năm 2004 được Nhà nước tặng Huân chương độc lập hạng 3; năm 2014, Công ty vinh

dự đón nhận giải thưởng Thương hiệu quốc gia. Sản phẩm dây cáp điện của Công ty nhiều năm liên tục được công nhận là sản phẩm chủ lực của Thành phố.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a, **Ngành nghề kinh doanh chính:** sản xuất và kinh doanh các loại sản phẩm dây cáp điện, dây điện mềm ruột đồng, nhôm, kinh doanh thiết bị phụ tùng máy móc và vật tư các loại như đồng, nhôm, nhựa PVC....

b, **Địa bàn kinh doanh chính :** Hà nội, các tỉnh thành phía Bắc

### 4.Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a, **Mô hình quản trị của Công ty tuân thủ theo :**

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được QH nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005, Luật chứng khoán.
- Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chi tiết về quyền hạn, trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc được nêu trong Điều lệ Công ty.
- **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** Là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- **Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm có 8 thành viên:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị giám sát, chỉ đạo Giám đốc Công ty và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.
- **Ban kiểm soát (BKS) gồm có 5 thành viên:** Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra để thực hiện nhiệm vụ giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

#### b. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Ban Giám đốc: gồm 4 người trong đó có 01 Tổng Giám đốc; 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 kế toán trưởng

\* **Tổng Giám đốc Công ty:** là người đại diện theo pháp luật của Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

\* **Phó tổng Giám đốc:** Các Phó Giám đốc Công ty giúp việc cho Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc Công ty, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

\* **Kế toán trưởng:** có nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán và bộ máy kế toán phù hợp với tổ chức kinh doanh của công ty. Chịu trách nhiệm trực tiếp trước giám đốc công ty về các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Kế toán trưởng.

- **Các phòng chức năng:** chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Giám đốc điều hành các công việc thuộc phạm vi chức năng của phòng đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc thực hiện mục tiêu và chiến lược của Công ty.

- **Các xí nghiệp sản xuất:** Là các đơn vị sản xuất được tổ chức theo mô hình xí nghiệp, hạch toán phụ thuộc. Có nhiệm vụ triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội cổ đông thông qua theo lệnh của Ban tổng giám đốc đưa xuống.

\* Số đỗ cơ cấu tổ chức:

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

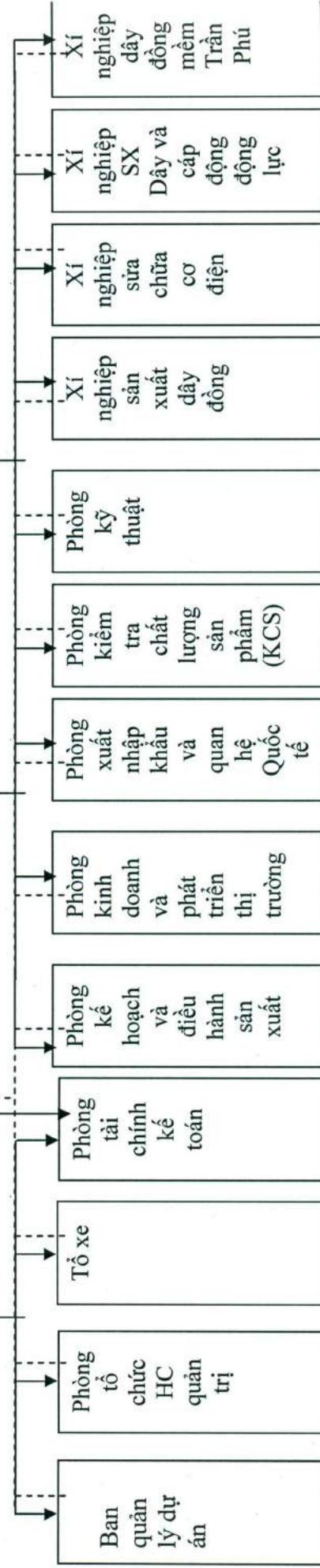
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**BAN KIỂM SOÁT**

**2 PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ghi chú : Quan hệ chỉ đạo trực tiếp  
 Quan hệ chỉ đạo 1 phần

**c. Các công ty liên kết**

T T	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty CP dây điện và Phích cắm Trần Phú	Lô số 4- CN4 cụm công nghiệp Từ liêm, phường Minh khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà nội.	SX, KD các loại dây và cáp bọc cách điện, các thiết bị phụ tùng phục vụ ngành điện và chiếu sáng.	25.748.228.173	40,66 %
2	Công ty Cổ phần dây và ống đồng Trần Phú	Khu công nghiệp Đinh Tráմ Bắc Giang.	Sản xuất và kinh doanh các loại dây và cáp điện, ống đồng các loại	34.859.552.566	40,88 %

**5. Định hướng phát triển của Công ty**

**a, Mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp đối với người lao động.
- Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô và đất nước.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao thương hiệu dây cáp điện Trần Phú trong nước và Quốc tế. Đưa thương hiệu của Công ty thành một thương hiệu mạnh của Thủ đô và trong khu vực Đông Nam Á.
- Phân đấu đạt mức tăng trưởng hàng năm khoảng (5 - 10)%, phát triển và chiếm lĩnh thị trường dây, cáp điện trong nước và định hướng xuất khẩu các sản phẩm vào thị trường các nước trong khu vực và trên thế giới.
- Tăng tích lũy và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm xây dựng Công ty Cổ phần có năng lực mạnh về tài chính, khoa học công nghệ cao, đa dạng hóa lĩnh vực và ngành nghề.
- Hoạt động theo đúng luật pháp Nhà Nước.

**b, Định hướng phát triển của Công ty**

- Xây dựng, củng cố hoàn thiện bộ máy tổ chức. Sắp xếp, sàng lọc luân chuyển bố trí cán bộ, lao động có trình độ chuyên môn đáp ứng nhiệm vụ chức năng được giao để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, hoàn thiện và đồng bộ hoá dây chuyền thiết bị công nghệ sản xuất dây, cáp điện hiện có, nghiên cứu đầu tư sản phẩm mới trong lĩnh vực xây lắp điện. Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh trên thị trường nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng đề ra.
- Xây dựng hệ thống tài chính vững mạnh. Quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước. Đảm bảo chi trả cổ tức theo kế hoạch đề ra.

- Xây dựng chiến lược duy trì và phát triển thị trường dây và cáp điện theo hướng phủ rộng trên toàn quốc. Xây dựng, tìm kiếm thị trường xuất khẩu sản phẩm đi từ các nước trong khu vực sang các nước khác trên thế giới. Xây dựng kế hoạch tìm kiếm sản phẩm mới. Xây dựng chiến lược cung cấp và phát triển thương hiệu và hình ảnh của Công ty.

*c- Các mục tiêu đối với môi trường xã hội và cộng đồng của Công ty*

Công ty luôn chú trọng tới lợi ích trực tiếp và gián tiếp của xã hội, của cộng đồng, xây dựng mục tiêu phát triển sản xuất gắn liền với trách nhiệm cải thiện và bảo vệ môi trường xã hội, xây dựng văn hoá doanh nghiệp. Đảm bảo chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu về môi trường sản xuất không có độc hại về mọi mặt theo đúng quy định của Pháp luật nhằm đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng xã hội cũng như chính người lao động của Công ty.

## 6. Các rủi ro:

- Những nhân tố có ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã hội, thị trường tiêu thụ, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái, sự biến động giá của vật tư chính đầu vào như đồng, nhôm vv...
- Một số rủi ro mang tính bất khả kháng như động đất, thiên tai, hạn hán, hỏa hoạn, bão lụt, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo... đều ảnh hưởng đến nền kinh tế của quốc gia trong đã có ảnh hưởng đến tình hình SXKD của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

#### a, *Những khó khăn thuận lợi tác động đến tình hình SXKD năm 2014*

##### **Khó khăn:**

- Năm 2014 là năm còn có rất nhiều khó khăn, tiếp tục chịu sự ảnh hưởng bởi sự suy thoái kinh tế toàn cầu từ những năm trước. Thị trường bất động sản vẫn bị đóng băng dẫn đến sự khó khăn của các ngành nghề phụ trợ.
- Vốn điều lệ của Công ty thấp chưa đáp ứng được vốn cho SXKD, phải vay vốn của ngân hàng, ảnh hưởng trực tiếp đến việc quản lý, điều hành của HĐQT trong việc xác định hiệu quả trong SXKD. Bên cạnh đó Công ty phải lo vốn để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng và di chuyển nhà máy mới của Công ty tại 41 Phương liệt sang quận Long biên Hà nội.
- Sản phẩm của Công ty đang chịu sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường do có nhiều doanh nghiệp sản xuất cùng chủng loại sản phẩm. Đặc biệt đã có những doanh nghiệp lợi dụng thương hiệu của Công ty để sản xuất hàng nhái hàng giả làm ảnh hưởng đến uy tín và sức tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

##### **Thuận lợi:**

- Với truyền thống hoạt động hơn 30 năm trong lĩnh vực sản xuất dây và cáp điện, các sản phẩm dây và cáp điện của Công ty được sản xuất với chu trình khép kín trên dây chuyền thiết bị và công nghệ hiện đại nhập của các nước tiên tiến (như Đức, áo, Italia, Phần Lan, Tây Ban Nha..) áp dụng theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, đảm bảo chất lượng sản phẩm

theo yêu cầu của các tiêu chuẩn IEC, BS, ASTM, JIS... và tiêu chuẩn Việt Nam đã đáp ứng được các yêu cầu khắt khe của thị trường.

- Thương hiệu sản phẩm dây dẫn dụng của Công ty là một thương hiệu mạnh được thị trường đánh giá cao, được UBND Thành phố Hà Nội công nhận là sản phẩm chủ lực của Thành Phố nhiều năm liên tục, do vậy việc phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên thị trường có nhiều thuận lợi.
- Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ của các ban ngành, đoàn thể, các ngân hàng, các đối tác, đặc biệt là sự tin tưởng và ủng hộ của khách hàng luôn đồng hành cùng TRAFUCO trên con đường phát triển và ổn định Công ty.

**c, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:**

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2013	Năm 2014			Tỷ lệ % TH 2014/ TH 2013
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	
-1	-2	-3	-4	-5	-6	(7=6/5)	(8=6/4)
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.119	1.100	1.300	118	116
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,268	28	29,26	104	402
3	Chia cổ tức	%	Không chia cổ tức	(10 ÷ 12)	Dự kiến không chia		

**d, Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Trong bối cảnh khó khăn nói chung của đất nước, đặc biệt là lĩnh vực sản xuất, kinh doanh dây cáp điện nói riêng, thị trường bất động sản đóng băng làm cho nhu cầu dây cáp điện của thị trường giảm đáng kể thì với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 đạt được như trên là thành công lớn của Công ty dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh, ứng phó kịp thời với tình hình kinh tế cũng như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt và sự nỗ lực lớn của toàn Công ty trong việc vượt qua các khó khăn để hoàn thành kế hoạch.

Trong điều hành Ban tổng giám đốc đã quan tâm và chỉ đạo sát sao trong mọi hoạt động của quá trình sản xuất và kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty.

Kết quả đạt được như sau:

**- Về sản xuất:**

- Trong sản xuất, các xí nghiệp đã làm tốt công tác sắp xếp, tổ chức lại bộ phận sản xuất từ phân xưởng đến tổ sản xuất thông qua việc triển khai thực hiện bô định mức vật tư, định mức lao động của Công ty mới ban hành, gắn tiền lương, thưởng vào các hoạt động có hiệu quả như tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhiên liệu, điện nước, lao động kết quả đạt được :

- ✚ Năng suất lao động, kỷ luật lao động được nâng lên
- ✚ Vật tư và sản phẩm sai hỏng giảm, giảm hao phí trong sản xuất
- ✚ Thiết bị được khai thác tốt hơn về tính năng và công suất
  - Chủ động và giám chịu trách nhiệm những công việc có tính kỹ thuật cao, trách nhiệm lớn -> tiết kiệm chi phí thuê chuyên gia nước ngoài.
  - Đã chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm luôn được quan tâm cung cố, tạo ra chuyển biến tích cực trong việc quản lý chất lượng, giữ uy tín thương hiệu sản phẩm trên thị trường.

- Về kinh doanh:

- Củng cố thị trường truyền thống và từng bước đã mở rộng thị trường mới ở các khu vực trong cả nước. Tuy Công ty không bán trực tiếp nhưng qua hệ thống phân phối thì sản phẩm Công ty sản xuất được tiêu thụ trong cả nước.
- Các hoạt động Marketing được điều chỉnh và cải thiện, chương trình quảng cáo truyền thông về nhận biết sản phẩm của Công ty được thực hiện bài bản và đi đúng hướng, đã tạo cho rộng rãi người tiêu dùng biết về sản phẩm của Công ty; Chính sách khuyến mãi bán hàng, chăm sóc khách hàng cũng được chú trọng.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### a, Danh sách Ban tổng giám đốc

#### Ông Quản Ngọc Cường

- Chức vụ hiện tại:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Năm sinh:	1955
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Quê quán:	Nghĩa Trụ, Văn Giang, Hải Hưng
- Địa chỉ thường trú:	Số 8 phố Lê Ngọc Hân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	10/10
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư chế tạo máy
- Trình độ chính trị:	Cao cấp lý luận chính trị
- Cổ phần nắm giữ	1.572.900

Sở hữu 4.900

Ủy quyền 1.568.000

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty :	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty :	Không
- Quá trình công tác:	

- ✚ Từ tháng 10/1978 đến tháng 3/1984 là giáo viên trường Sỹ quan công binh quân hàm Thượng úy.
- ✚ Từ tháng 4/1984 đến tháng 12/1984 chuyển công tác về XN Cơ khí Trần Phú làm cán bộ kỹ thuật.
- ✚ Từ tháng 01/ 1985 đến tháng 12/1986 được bổ nhiệm làm PQĐ Phân xưởng Cơ khí.
- ✚ Từ tháng 01/1987 đến tháng 5/1989 được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Kế hoạch XN Cơ khí Xây dựng Trần Phú
- ✚ Từ tháng 6/1989 đến tháng 10/1991 luân chuyển cán bộ làm QĐ phân xưởng Cơ khí XN Cơ khí XDTP.
- ✚ Từ tháng 11/1991 đến tháng 12/1993 luân chuyển cán bộ làm QĐ phân xưởng Cáp nhôm Nhà máy Cơ điện Trần Phú.
- ✚ Từ tháng 1/1994 đến tháng 6/1998 luân chuyển cán bộ làm TP Kỹ thuật Nhà máy Cơ điện Trần Phú sau đổi tên thành Công ty Cơ điện Trần Phú
- ✚ Từ tháng 7/1998 đến tháng 11/2009 được bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty Cơ điện Trần Phú sau đổi tên thành Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú nay là Công ty CP Cơ điện Trần Phú.
- ✚ Từ tháng 12/2009 đến tháng 11/2013 làm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ điện Trần Phú.
- ✚ Từ tháng 12/2013 đến nay làm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ điện Trần Phú.

### **Ông Nguyễn Việt Cường**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc
- Năm sinh: 1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Cát Văn, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Số 20, BT1- Bắc Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng
- Trình độ chính trị: Sơ cấp
- Cổ phần nắm giữ: 786.380
- Sở hữu: 2.380
- Ủy quyền: 784.000

Ủy quyền 784.000

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quá trình công tác:
  - ✚ Từ tháng 10/1999 đến tháng 9/2004 là cán bộ phòng kinh doanh Công ty Cơ điện Trần Phú.
  - ✚ Từ tháng 10/2004 đến tháng 5/2006 làm trợ lý Tổng giám đốc Công ty Cơ điện Trần Phú.
  - ✚ Từ tháng 6/2006 đến tháng 2/2008 được bổ nhiệm làm Phó phòng phụ trách chung phòng vật tư XNK Công ty Cơ điện Trần Phú.
  - ✚ Từ tháng 3/2008 đến tháng 14/3/2010 được bổ nhiệm trưởng phòng Kinh doanh Tổng hợp Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú nay là Công ty cổ phần Cơ điện Trần Phú.
  - ✚ Từ tháng 3/2010 đến tháng 5/2010 luân chuyển làm trưởng phòng XNK quan hệ quốc tế và phát triển thị trường nước ngoài.
  - ✚ Từ tháng 6/2010 - đến nay được bổ nhiệm làm phó tổng giám đốc kiêm trưởng phòng XNK quan hệ quốc tế và phát triển thị trường nước ngoài Công ty cổ phần Cơ điện Trần Phú.

#### Bà Đỗ thị thu Trà

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng
- Năm sinh: 1975
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: X. Xuân Đỉnh, H. Từ Liêm, T.P Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số nhà 103B, A16 P. Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế -Thạc sỹ quản trị doanh nghiệp
- Trình độ chính trị: Trung cấp
- Cổ phần nắm giữ 798.000

Sở hữu 14.000

Ủy quyền 784.000

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty :
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Quá trình công tác:
  - ✚ Từ tháng 4/1997 đến tháng 3/1999 là nhân viên kế toán Công ty hóa chất Sơn Hà Nội.
  - ✚ Từ tháng 10/1999 đến tháng 3/2004 chuyển công tác về Cty TNHH NN MTV cơ điện Trần Phú làm kế toán viên.
  - ✚ Từ tháng 4/2004 đến tháng 11/2008 được bổ nhiệm làm phó phòng Tài chính Kế toán Cty TNHH NN MTV cơ điện Trần Phú.
  - ✚ Từ tháng 12/2008 đến tháng 4/2010 làm Trưởng phòng Tài chính Kế toán Cty TNHH NN MTV cơ điện Trần Phú nay là Công ty cổ phần cơ điện Trần Phú.
  - ✚ Từ tháng 5/2010 đến nay được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cơ điện Trần Phú.

b) *Thay đổi trong Ban điều hành:* Trong năm 2014 Công ty không có sự thay đổi nào

c) *Số lượng cán bộ, nhân viên:*

- Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2014: 258 người

Trong đó :	+ Trên đại học	:	3
	+ Đại học :		76
	+ Cao đẳng :		9
	+ Trung cấp	:	16
	+ Sơ cấp	:	161

❖ *Chính sách đối với người lao động:*

- Về đào tạo:

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hằng năm Công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo cho CBCNV và triển khai thực hiện một cách nghiêm túc. Hoạt động đào tạo của Công ty gồm có:

+ *Đối với CBCNV mới :*

- Trước tiên giới thiệu về lịch sử phát triển của Công ty qua các thời kỳ, các chủng loại sản phẩm chính của công ty sản xuất.

- Đào tạo về nội quy lao động, an toàn lao động, chức năng nhiệm vụ theo mô tả công việc của từng người, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, thỏa ước lao động, với mục đích để nhân viên mới nhanh chóng hòa nhập với công việc và môi trường làm việc của Công ty.

- Đào tạo nghề mà công nhân mới được bố trí làm.

+ **Đối với CBCNV đang làm:**

- Hàng năm huấn luyện về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu, cấp cứu... theo quy định.
- Cử đi đào tạo công tác quản lý đối với cán bộ quản lý từ cấp tổ trưởng sản xuất trở lên.
- Cử đi đào tạo nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, kỹ thuật, giao tiếp khách hàng, bán hàng, kho, kiểm tra chất lượng... đối với cán bộ nghiệp vụ của các phòng, ban.
- Đào tạo nâng bậc và đào tạo về công nghệ mới cho công nhân khi có đầu tư công nghệ mới.

• Về tiền lương, thưởng:

- Công ty xây dựng quy chế trả lương, thưởng, đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước
- Công ty trả lương cho CBCNV theo định mức lao động trên đơn vị sản phẩm sản xuất ra và tiêu thụ trong tháng, quý, năm.
- 6 tháng xét thưởng năng xuất lao động một lần.
- Về các chế độ chính sách khác đối với người lao động được thực hiện đầy đủ theo luật lao động, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể như:
  - Thành lập Hội đồng Bảo hộ lao động để triển khai thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy...
  - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp hằng năm cho CBCNV để phát hiện sớm bệnh lý để kịp thời chăm sóc và điều trị.
  - Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động, trang bị đầy đủ phương tiện làm việc, đồng phục, trang bị phòng hộ lao động,
  - Áp dụng các biện pháp chống nóng, giảm bụi, giảm tiếng ồn, tổ chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật cho CBCNV làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại....
  - Tổ chức cho CBCNV đi nghỉ mát hàng năm nhằm tái tạo sức lao động.
  - Tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thi đấu thể thao để rèn luyện sức khỏe và nâng cao tinh thần đoàn kết, tập thể.
  - Tổ chức gặp mặt cuối năm cho CBCNV hưu trí.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

**a, Về đầu tư XDCB**

Dự án Đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú (nay là Công ty CP Cơ điện Trần Phú) tại Phường Phúc Lợi quận Long Biên đã được phê duyệt tại Quyết định số 55/QĐ-CTY TP ngày 12/9/2007 của Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc công ty. Đến thời điểm hiện tại Dự án đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện đầy đủ các thủ tục và hồ sơ pháp lý về quyền sử dụng đất để thực hiện dự án, thiết kế cơ sở, lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nhà máy. Đối với việc thi công xây dựng các hạng mục công trình thuộc dự án, đã thi công xong gói thầu San nền, kè đá, xây tường rào (3 mặt, không làm hoa sắt) và nhà hành chính, hội trường, ăn ca (phần xây thô). Hiện nay, công ty đang tiến hành thi công gói thầu Xây dựng trạm cấp nước No.12 và chuẩn bị triển khai thi công các gói thầu sau:

- Trạm biến áp và máy phát điện.
- Hạ tầng.
- Các nhà xưởng và nhà kho thành phẩm.
- Lắp đặt cầu trục và di chuyển thiết bị.
- Hoàn thiện nhà văn phòng.
- Đầu tư hạng mục ĐM-1000/TP-2014.
- .....

Việc dự án được triển khai chậm là do những nguyên nhân khách quan sau:

- ✚ Khu đất được giao xây dựng nhà máy là đất nằm giữa cánh đồng không có đường vào thi công.
- ✚ Hạ tầng cơ sở không có gì, không nguồn cung cấp điện nước.
- ✚ Giai đoạn triển khai dự án đúng vào thời kỳ suy thoái kinh tế, Chính phủ hạn chế tăng trưởng tín dụng, các ngân hàng hạn chế cho vay vốn, nhất là vốn đầu tư trung dài hạn dẫn đến không có nguồn vốn để thực hiện dự án.

Việc xây dựng nhà máy mới bị chậm dẫn đến công tác di chuyển, giải phóng mặt bằng tại 41 Phương liệt chưa thực hiện được. Về các hạng mục đầu tư cơ sở hạ tầng như điện nước và nhà xưởng sản xuất với mức đầu tư giai đoạn 1 khoảng 100 tỷ. Nguồn vốn đầu tư sẽ đề nghị cho tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1, phần còn thiếu sẽ huy động vay vốn trung hạn tại các ngân hàng;

*b, Về đầu tư công nghệ:* Căn cứ theo Quyết định số 18-2014/QĐ-HĐQT ngày 25 tháng 07 năm 2014 của Hội đồng quản trị về việc: Phê duyệt hạng mục Đầu tư thiết bị dây chuyền sản xuất dây điện tại nhà máy mới Long Biên số hiệu: ĐM1000/TP-2014 với sản lượng 1000 tấn/năm thuộc Dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện – Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú (nay là Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú) giai đoạn 1; Quyết định số 22-2014/QĐ-HĐQT Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Hạng mục đầu tư thiết bị dây chuyền sản xuất dây điện tại nhà máy mới Long Biên số hiệu: ĐM1000/TP-2014 thuộc dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện – Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú( nay là Công

ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú) giai đoạn 1, Công ty đang chuẩn bị triển khai các gói thầu theo hạng mục đã được phê duyệt.

*c, Về đầu tư tài chính:* Tổng số vốn góp cổ phần tính đến 31/12/2014 là : 60.607.780.739 đồng.

- Vốn góp tại Công ty cổ phần dây và ống đồng Trần Phú là: 34.859.552.566 đồng
- Vốn góp tại Công ty cổ phần dây điện và Phích cắm Trần Phú là: 25.748.228.173 đồng
- Cùng với việc góp vốn Công ty đã cử cán bộ tham gia quản lý vốn tại hai doanh nghiệp liên kết bao gồm chuyên trách và bán chuyên trách vào các vị trí HĐQT, thành viên ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng, ban kiểm soát để thực hiện việc quản lý, giám sát quản lý vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.

#### **4. Tình hình tài chính**

##### *a, Tình hình tài chính*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Tỷ lệ % năm 2014/nă m 2013</b>
- Tổng giá trị tài sản	344.205.912.031	368.451.833.688	107
- Doanh thu thuần	1.119.943.616.101	1.300.008.999.400	116
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.259.947.710	29.082.012.195	400
- Lợi nhuận khác	8.906.007	183.219.398	20.572
- Tổng lợi nhuận kê toán trước thuế	7.268.853.717	29.265.231.593	402
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.396.730.232	20.919.559.346	388
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Không chia cổ tức		

*b,Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.*

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>2013</b>	<b>2014</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			Các chỉ tiêu tài

Các chỉ tiêu	2013	2014	Ghi chú
+ <i>Hệ số thanh toán ngắn hạn</i> = $\frac{\text{TSLĐ}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0,93	0,99	chính chủ yếu của năm 2013 đã được điều chỉnh sau khi trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.
+ <i>Hệ số thanh toán nhanh:</i> $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0,52	0,299	
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ <i>Hệ số Nợ/Tổng tài sản</i>	0,595	0,566	
+ <i>Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</i>	1,47	1,3	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ <i>Vòng quay hàng tồn kho:</i> $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	8,74	10,24	
+ <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	3,254	3,53	
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ <i>Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>	0,0048	0,016	
+ <i>Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</i>	0,0387	0,131	
+ <i>Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</i>	0,016	0,057	
+ <i>Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</i>	0,0065	0,0224	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a, **Cổ phần:** Tại thời điểm ngày 31/12/2014, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty như sau:

- **Tổng số cổ phần đang lưu hành:** 7.840.000 (Bảy triệu tám trăm bốn mươi nghìn cổ phần)
- **Mệnh giá cổ phần :** 10.000 đồng/ cổ phần
- **Loại cổ phần:** tự do chuyển nhượng

*b, Cơ cấu vốn điều lệ :*

1	Cổ đông Nhà nước:	5.096.000	Cổ phần, tương ứng	65%
2	Cổ đông tổ chức	490.000	Cổ phần, tương ứng	6,25%
1	Cổ đông lớn là tổ chức	991.760	Cổ phần, tương ứng	12,65%
234	Cổ đông cá nhân:	1.262.240	Cổ phần, tương ứng	16,1%
	Tổng cộng	7.840.000		100%

*c, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu từ 36.400.000.000 đồng lên 50.960.000.000 đồng (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013 đã thông qua việc tăng vốn điều lệ bằng lợi tức và chia cho cổ đông theo tỷ lệ hiện hữu).

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động SX-KD

Năm 2014 là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn với nền kinh tế Việt Nam, tình hình sản xuất, kinh doanh của các công ty tiếp tục còn gặp nhiều khó khăn do kinh tế vĩ mô còn bất ổn và tăng trưởng thấp trong vài năm đầu tái cơ cấu nền kinh tế.

Chính sách thắt chặt tiền tệ, tài khóa, chống lạm phát của Chính phủ tiếp tục được thực hiện để ổn định kinh tế vĩ mô cũng gây bất lợi cho công ty trong việc tiếp cận vốn vay. Vấn đề nợ xấu, hàng tồn kho, thị trường bất động sản đóng băng, đình đốn sản xuất, thiếu việc làm, thị trường cạnh tranh.... là những nguyên nhân tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty. Tuy nhiên, với sự nỗ lực lớn của CBCNV toàn Công ty, sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kết quả SXKD năm 2014 tăng so với năm 2013 và đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu doanh thu thuần năm 2013 đạt 1.119.943.616.101 đồng; năm 2014 đạt 1.300.008.999.400 tăng 116% so với năm 2013.
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2013 đạt 7.268.853.717 đồng (do trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi khoảng 32 tỷ đồng); năm 2014 đạt 29.265.231.593 đồng đạt 104% so với kế hoạch năm 2014 đề ra.

#### Đánh giá chung

Nhận thức được những khó khăn và thuận lợi trong quá trình thực hiện, ngoài việc bám sát kế hoạch đề ra, Công ty đã chủ động bám sát diễn biến tình hình kinh tế trong và ngoài nước cũng như giá cả vật tư trên thị trường thế giới, xác định xu hướng và hoạch định chiến lược về giá, tiếp tục xúc tiến các hoạt động quảng bá thương hiệu, các công tác tiếp thị nhằm tạo điều kiện cho khách hàng phân biệt được đâu là SP chính hãng, đâu là SP không do Cty sản xuất ra.... Đây là những yếu tố hết sức quan trọng nhằm giữ vững được lòng tin của khách hàng, uy tín của Công ty và kiểm soát được sự biến động khó lường của

thị trường. Bên cạnh đó là nỗ lực lớn của CBCNV toàn Công ty, sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh, ứng phó với tình hình kinh tế cũng như môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt.

### Kết quả đạt được trong năm 2014

- Về cơ bản mọi hoạt động của Công ty tuân thủ theo luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.
- Những thay đổi trong cơ cấu tổ chức bộ máy đã phát huy tác dụng.
- Nề nếp kỷ cương lao động được phục hồi.
- Đã xây dựng mới và đưa vào áp dụng thành công các quy định về chi phí vật tư, lao động đem lại hiệu quả tốt.
- Ý thức tự giác trong việc thực hiện nhiệm vụ của tập thể CBCNV được nâng cao.
- Trong năm 2014, mặc dù sức mua của thị trường bị giảm sút, trong điều kiện nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề gặp khó khăn nhưng do làm tốt khâu marketing- Quảng cáo nên doanh thu và số lượng hàng bán của Công ty vẫn tốt, đảm bảo kế hoạch, giữ vững được thị phần, thị trường, vị thế của Công ty ngày càng được khẳng định, uy tín thương hiệu TRAFUCO ngày càng được củng cố. Mọi hoạt động của Công ty từ công tác sản xuất, Kỹ thuật, Quản lý chất lượng, Thương mại, Thị trường, Tài chính kế toán, Nhân sự hành chính, Dự án đầu tư đều đồng bộ tạo ra được sức mạnh tập thể.
- Đời sống cán bộ công nhân viên công ty được đảm bảo với mức thu nhập bình quân trên 10 triệu đồng /tháng. CBCNV Công ty yên tâm công tác.
- Công tác chia sẻ với cộng đồng đều tích cực. Trong năm tham gia ủng hộ các phong trào như phong trào ủng hộ người nghèo mỗi người 1 ngày lương, ủng hộ các hội khuyết tật, hội người mù .....

### Những tiến bộ Công ty đã đạt được

#### Về Công tác kinh tế - kế hoạch:

- Công tác lập kế hoạch hàng tháng, quý đã từng bước khắc phục, số liệu kế hoạch đã sát hơn với thực tế.
- Công tác triển khai thực hiện hợp đồng kinh tế cũng được kiểm soát chặt chẽ hơn.
- Mặc dù thị trường tiêu thụ sản phẩm dây đồng mềm và cáp điện các loại đang ở trong tình trạng cạnh tranh khốc liệt song bằng nhiều hình thức thông qua các dịch vụ truyền thông quảng bá giới thiệu sản phẩm Công ty đã đẩy mạnh việc tiêu thụ đến các thị trường trọng điểm và mở thêm một số thị trường tại Đà Nẵng , Lào cai , Thanh hóa, Vinh ....

#### Về Công tác tài chính – kế toán:

- Chất lượng trong công tác tài chính - kế toán được nâng cao, sử dụng vốn hợp lý, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Tuân thủ chế độ báo cáo tài chính áp dụng cho công ty đại chúng, chất lượng hạch toán, kê khai, quyết toán thuế kịp thời.

#### *Về Công tác quản lý nhân sự:*

- Phân giao nhiệm vụ trong Ban giám đốc rõ ràng, cụ thể tạo được sự đồng thuận, phát huy được vai trò, khả năng của từng cá nhân trong từng vị trí quản lý và điều hành.
- Trong năm, Công ty đã tiến hành rà soát, định biên quy hoạch cơ cấu cán bộ nhằm phát huy năng lực cá nhân và chuẩn bị cho công tác cán bộ ở nhiệm kỳ tiếp theo.
- Công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được quan tâm cả về lượng và chất, đã tổ chức thi nâng bậc và tổ chức xét nâng lương, chỉnh lương cho CBCNV đúng quy định.

#### *Về trách nhiệm xã hội*

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh, Công ty luôn hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, nghĩa vụ với người lao động và xã hội. Trong năm 2014, Công ty đã tham gia các hoạt động công tác xã hội và từ thiện tổng số tiền là trên 50 triệu đồng.

#### **Những tồn tại cần khắc phục**

Bên cạnh những thành công, năm 2014 cũng còn những điểm mà Công ty cần khắc phục để làm tốt hơn trong năm 2015 và những năm sau, cụ thể là :

- Việc chấp hành kỷ luật lao động của một số CBCNV còn chưa thực sự tốt.
- Tinh thần trách nhiệm trong công việc của một số bộ phận CBCNV còn chưa cao.
- Việc thực hành tiết kiệm chưa triệt để, chưa đồng bộ tại các đơn vị của Công ty.
- Phối hợp giữa các bộ phận, các xí nghiệp và các khâu đôi khi chưa được tốt.

#### **2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong tình hình cực kỳ khó khăn về thị trường, mọi hoạt động kinh doanh đều bị tác động xấu. Ban điều hành đã đẩy mạnh công tác xem xét năng lực cán bộ và có đề án nhân sự theo hướng ngày càng tinh gọn. Chính sách khoán được xem xét áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc.

#### **3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Phát huy thế mạnh sản phẩm dây điện dân dụng không ngừng phát triển và củng cố thị phần, bảo vệ và nâng cao thương hiệu "TRAFUCO".

- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu cho Công ty trước mắt là khu vực Đông Nam Á.
- Tham gia đấu thầu, tích cực tìm kiếm các hợp đồng cung cấp những dự án lớn để cung cấp cáp động lực các loại trên cơ sở giá hòa (đủ chi phí) và phần đấu có lãi.
- Có chính sách kinh doanh linh hoạt: giá cả, truyền thông, quảng bá để mở rộng và phủ kín thị trường trong nước (trước hết là thị trường các tỉnh phía Bắc).
- Tìm kiếm đối tác có đủ năng lực để hợp tác sản xuất kinh doanh cáp điện trong giai đoạn Công ty chưa có đủ nguồn lực để tự đầu tư nhằm phát huy ưu thế thương hiệu “Dây cáp điện Trần Phú”, tăng nguồn thu cho Công ty, tạo nguồn lực cho Công ty tiếp tục phát triển.
- Đảm bảo nguồn tài chính và nhân lực để triển khai thực hiện các chiến lược và kế hoạch do HĐQT giao.

#### **4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có**

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2014 là một năm có nhiều khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty do ảnh hưởng của sự bất ổn của nền kinh tế thế giới, sự biến động phức tạp của thị trường nguyên vật liệu, giảm đầu tư bất động sản, giảm đầu tư công của Nhà nước và tính cạnh tranh khốc liệt của thị trường dây cáp điện. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ điện Trần Phú đã thể hiện được sự cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Sau khi xem xét toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thống nhất đánh giá thực trạng công tác quản lý điều hành năm 2014 như sau:

- Công tác điều hành năng động, các mặt quản lý được nâng cao
- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 ổn định, hiệu quả. Mọi hoạt động của Công ty tuân thủ theo luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.
- Những thay đổi trong cơ cấu tổ chức bộ máy đã phát huy tác dụng.
- Nề nếp kỷ cương lao động được phục hồi. Năng suất và chất lượng sản phẩm được nâng lên.
- Đã xây dựng mới và đưa vào áp dụng thành công các quy định về chi phí vật tư, lao động đem lại hiệu quả tốt.
- Ý thức tự giác trong việc thực hiện nhiệm vụ của tập thể CBCNV được nâng lên.

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc đã thực hiện tốt chức trách, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; các nhiệm vụ do Ban Tổng giám đốc triển khai đều được các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt.
- Tập thể người lao động trong Công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành công chung của Công ty.

### **1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc Công ty**

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng theo định hướng phát triển và các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; trong điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tính năng động sáng tạo và đoàn kết vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:

- Trong điều hành hoạt động kinh doanh, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các cơ chế, chính sách kinh doanh hợp lý đem lại hiệu quả.
- Công tác phát triển thị trường được thực hiện một cách có hiệu quả, thị trường trọng điểm của Công ty được giữ vững.
- Sản phẩm dây điện mềm của Công ty luôn ổn định và có chất lượng cao, được thị trường chấp nhận
- Việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được Ban Tổng giám đốc thực hiện triệt để, có hiệu quả. Tuy nhiên vẫn còn có những nghị quyết triển khai chậm.
- Tình hình tài chính, các khoản chi phí được kiểm soát tốt.
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, thưởng, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Chấp hành tốt các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong quá trình điều hành Công ty.

### **3. Kế hoạch và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2015**

Năm 2015 được dự báo là một năm tiếp tục có nhiều khó khăn với nền kinh tế Việt Nam, tình hình sản xuất, kinh doanh của các Công ty sẽ còn gặp nhiều khó khăn do kinh tế vĩ mô còn bất ổn và tăng trưởng thấp trong vài năm đầu tái cơ cấu nền kinh tế. Chính sách thắt chặt tiền tệ, tài khóa, chống lạm phát của Chính phủ tiếp tục được thực hiện cũng gây bất lợi cho Công ty trong việc tiếp cận vốn vay. Vấn đề nợ xấu, hàng tồn kho, thị trường bất động sản đóng băng, đình đốn sản xuất, thiếu việc làm, sản phẩm dây điện mềm của Công ty hiện đang bị cạnh tranh gay gắt.... đã gây ảnh hưởng đến việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh , do đó:

**Mục tiêu năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty sẽ tập trung chỉ đạo các lĩnh vực sau:**

- Tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị để phát huy tốt năng lực của các thành viên HĐQT trong việc lãnh đạo, giám sát, đảm bảo hoạt động đúng định hướng, tuân thủ Điều lệ và các qui chế, qui trình, bảo vệ lợi ích của Công ty; Đồng thời, HĐQT cần bám sát định hướng Đại hội cổ đông đề ra, tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư, mở rộng thị trường, có những quyết sách đúng đắn, kịp thời để hoạt động Công ty đạt hiệu quả, duy trì sự ổn định và phát triển, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, tránh và phòng ngừa các rủi ro.
- Tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Mục tiêu then chốt của năm 2015 là di dời cơ sở sản xuất và xây dựng nhà máy tại phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Chỉ đạo việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản có hiệu quả cao, đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban giám đốc hoàn thành và phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động của Công ty.
- Tuân thủ và hoạt động theo Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu HĐQT : 8 thành viên

Số CP sở hữu và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ CP của thành viên HĐQT (tại thời điểm 31/12/2014):

Sđt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số lượng chức danh TV.HĐQT nắm giữ tại cty khác	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ CP sở hữu
1	Quản Ngọc Cường	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0	4.900	0,06%
2	Nguyễn Việt Cường	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	1	2.380	0,03%

<i>Số thứ tự</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ tại Công ty</i>	<i>Số lượng chức danh TV.HĐQT nắm giữ tại cty khác</i>	<i>Số lượng CP sở hữu</i>	<i>Tỷ lệ CP sở hữu</i>
3	Đào Hoài Nam	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	0	1.960	0,025%
4	Nguyễn Hoàng Việt Quân	Ủy viên HĐQT	2	0	0
5	Đỗ Thị Thu Trà	Ủy viên HĐQT kiêm kế toán trưởng	0	14.000	0,18%
6	Trần Thị Ngà	Ủy viên HĐQT-Kiêm Thư ký HĐQT	0	840	0,1%
7	Trần hải Đăng	Ủy viên HĐQT	2	6.860	0,09%
8	Bạch ngọc Du	Ủy viên HĐQT	2	0	

a) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm đã tổ chức họp 07 phiên, trong đó 4 phiên thường kỳ theo quy định và 3 phiên đột xuất, ban hành 18 nghị quyết, 24 quyết định về các vấn đề xây dựng đường hướng, chỉ đạo các nội dung quan trọng phục vụ cho hoạt động và phát triển Công ty về sản xuất kinh doanh, về đầu tư XDCB. Các cuộc họp định kỳ đều xem xét, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của quý trước, từ đó chủ động đưa ra những quyết định chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời cho quý sau.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, có sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT, đúng pháp luật, điều lệ Công ty với mục đích vì sự phát triển của Công ty, vì lợi ích của các cổ đông và của người lao động, thể hiện sự đúng đắn về chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty trong đã ưu tiên bảo toàn vốn của cổ đông và đảm bảo vấn đề an sinh trong doanh nghiệp.
- Đặc biệt để không ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty, đối với những nội dung cần phải thông qua HĐQT theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty, HĐQT đã tổ chức 22 lần xin kiến HĐQT để

thông qua những nội dung cấp bách nhằm tạo điều kiện cho ban điều hành thực hiện nhiệm vụ.

**b. Nội dung các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị như sau:**

Số Nghị Quyết	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung chính
01-2014/ NQ-HĐQT		ngày 06 tháng 01 năm 2014	Thông qua hợp đồng kinh tế số M2802 CPTP-TP.
01b-2014/ NQ-HĐQT		ngày 13 tháng 01 năm 2014	Thông qua hợp đồng kinh tế số M2013/CPTP-TP.
	02-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 20 tháng 02 năm 2014	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu của hạng mục: Trạm cấp nước – No.12 thuộc dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện bao gồm Gói thầu dịch vụ tư vấn và Gói thầu thi công xây dựng.
03-2014/ NQ -HĐQT		ngày 26 tháng 02 năm 2014	Thông qua một số nội dung trong cuộc họp ngày 26 tháng 02 năm 2014.
	04-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 26 tháng 02 năm 2014	Sửa đổi bổ sung một nội dung trong Điều 7: Quyết định đầu tư và sử dụng vốn của quy chế tài chính ban hành tại quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 6/11/2011 về việc cho phép Tổng giám đốc được quyết định Đầu tư TSCĐ, tài sản tài chính chưa được phê duyệt trong Kế hoạch Kinh doanh - Đầu tư - Tài chính với mức là 500 triệu đồng để linh hoạt trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.
	05-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 26 tháng 02 năm 2014	Thông qua tiền lương và phụ cấp kiêm nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc Công ty cổ phần cơ điện Trần Phú.
06-2014/ NQ -HĐQT		ngày 06 tháng 03 năm 2014	Đồng ý cho Công ty được thực hiện các giao dịch với Ngân hàng thương mại Cổ phần công thương Việt Nam chi nhánh Láng Hòa Lạc và Chi nhánh Đông Da để bổ sung vốn cho các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.
07-2014/ NQ -HĐQT		ngày 21 tháng 03 năm 2014	Thông qua việc cho phép Công ty Cổ phần dây và ống đồng Trần Phú được làm nhà phân phối cấp 1 dây điện dân dụng.
	08-2014/ QĐ -	ngày 04 tháng 04 năm 2014	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu của hạng mục: Trạm cấp nước – No.12 thuộc dự án Đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây

Số Nghị Quyết	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung chính
	HĐQT		cáp điện - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú – nay là Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú (đã sửa đổi bổ sung) giai đoạn 1 bao gồm: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán và Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.
09-2014/ NQ -HĐQT		ngày 18 tháng 04 năm 2014	1.Thông qua hợp đồng gia công sản phẩm số 03-1/GC-CĐTP-CPOĐ. 2. Thông qua hợp đồng cho thuê hệ thống hạ tầng thiết bị và dịch vụ hỗ trợ số 03-2/HTTB/ CĐTP-CPOĐ.
	10-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 20 tháng 05 năm 2014	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu dịch vụ tư vấn và xây lắp của hạng mục: Trạm cấp nước – No.12 thuộc dự án Đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú – nay là Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú (đã sửa đổi bổ sung) giai đoạn 1.
11- 2014/QĐ- HĐQT		ngày 20 tháng 5 năm 2014	Về việc chuyển xếp lương cho ông QUÂN NGỌC CƯỜNG.
12- 2014/QĐ- HĐQT		ngày 20 tháng 5 năm 2014	Về việc chuyển xếp lương cho bà ĐỖ THỊ THU TRÀ.
13- 2014/QĐ- HĐQT		ngày 20 tháng 5 năm 2014	Về việc chuyển xếp lương cho ông NGUYỄN VIỆT CƯỜNG.
14 - 2014/QĐ- HĐQT		ngày 20 tháng 5 năm 2014	Về việc chuyển xếp lương cho ông ĐÀO HOÀI NAM.
15- 2014/QĐ- HĐQT		ngày 20 tháng 5 năm 2014	Về việc chuyển xếp lương cho ông NGUYỄN DŨNG.
16-2014/ NQ -HĐQT		ngày 20 tháng 06 năm 2014	Thông qua việc cho phép Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Hà nội để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
17-2014/ NQ-HĐQT		ngày 08 tháng 07 năm 2014	Cho phép thanh lý một số tài sản cố định.

Số Nghị Quyết	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung chính
	18-2014/QĐ-HĐQT	ngày 25 tháng 7 năm 2014	Phê duyệt hạng mục Đầu tư thiết bị dây chuyền sản xuất dây điện tại nhà máy mới Long Biên số hiệu: ĐM1000/TP-2014 với sản lượng 1000 tấn/năm thuộc dự án Dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú (nay là Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú) để công ty sớm có điều kiện thực hiện phù hợp với tiến độ xây dựng của Dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện.
19 -2014/NQ-HĐQT		ngày 25 tháng 7 năm 2014	Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2014 cho người lao động của công ty.
20-2014/NQ-HĐQT		Ngày 06 tháng 08 năm 2014	Thông qua hợp đồng kinh tế số M2306/ CPTP-TP.
21-2014/NQ-HĐQT		Ngày 08 tháng 09 năm 2014	Thông qua một số nội dung trong cuộc họp HĐQT ngày 04 tháng 09 năm 2014.
	22-2014/QĐ-HĐQT	29 tháng 09 năm 2014	Phê duyệt biểu kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn và thiết bị cho hạng mục Đầu tư thiết bị dây chuyền sản xuất dây điện tại nhà máy mới Long Biên số hiệu: ĐM1000/TP-2014 với sản lượng 1000 tấn/năm thuộc dự án Dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện - Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú (nay là Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú) giai đoạn I.
23-NQ/HĐQT		Ngày 29 tháng 9 năm 2014	Thông qua một số nội dung trong cuộc họp HĐQT ngày 23 tháng 09 năm 2014.
24 -NQ/HĐQT		Ngày 8 tháng 10 năm 2014	Đồng ý cho Công ty được đầu tư nâng cấp 01 cụm khí nén đồng bộ dạng trực vít, công suất 40-60KW nhằm nâng cấp hệ thống nén khí để phục vụ sản xuất với các thiết bị đầu tư mới.
	25-2014/QĐ-HĐQT	ngày 16 tháng 10 năm 2014	Cử cán bộ tham gia ban thẩm tra tư cách cỗ đồng tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2014 Công ty Cổ phần cơ điện Trần Phú.
	26-2014/QĐ-HĐQT	ngày 31 tháng 10 năm 2014	1. Thông qua lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán của công trình thi công tường rào phía Đông Nam theo thiết kế bản

Số Nghị Quyết	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung chính
			vẽ đã được duyệt. 2. Thông qua lựa chọn nhà thầu tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán công trình thi công tường rào phía Đông Nam theo thiết kế bản vẽ đã được duyệt. 3. Thông qua Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu Tư vấn lập dự toán điều chỉnh và thẩm tra dự toán điều chỉnh gói thầu công trình thi công tường rào phía Đông Nam theo thiết kế bản vẽ đã được duyệt làm cơ sở cho việc trình HĐQT phê duyệt các bước tiếp theo.
	27-2014/QĐ-HĐQT	ngày 3 tháng 11 năm 2014	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho công trình hạ tầng đường nội bộ, thoát nước mưa và hệ thống ống ngầm/ hầm cáp đi cáp điện qua đường – giai đoạn 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây và cáp điện – Công ty TNHH NN MTV cơ điện Trần Phú (nay là Công ty cổ phần cơ điện Trần Phú) giai đoạn 1.
	28-2014/QĐ-HĐQT	ngày 4 tháng 11 năm 2014	1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đầu tư nâng cấp 01 cụm nén khí đồng bộ dạng trực vít, công suất 40-60kW nhằm nâng cấp hệ thống nén khí để phục vụ sản xuất.
29-2014/NQ-HĐQT		ngày 17 tháng 11 năm 2014	Thông qua hồ sơ chào bán cổ phần ra công chúng gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
30-2014/NQ-HĐQT		ngày 18 tháng 11 năm 2014	Thông qua phụ lục số 01 về đơn giá công của hợp đồng gia công sản phẩm số 03-1/GC-CĐTP-CPOĐ ngày 18/4/2014.
	31-2014/QĐ-HĐQT	ngày 20 tháng 11 năm 2014	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và giám sát thi công xây dựng công trình tường rào phía Đông Nam thuộc dự án Đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú (nay là Công ty CP Cơ điện Trần Phú) giai đoạn 1.
	32-2014/QĐ-HĐQT	ngày 01 tháng 12 năm 2014	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và giám sát thi công xây dựng công trình Đường dây 22KV và Trạm biến áp 12.000KVA – 22/0,4KV thuộc dự án Đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện

Số Nghị Quyết	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung chính
			Công ty TNHH NN MTV Cơ điện Trần Phú (nay là Công ty CP Cơ điện Trần Phú) giai đoạn 1.
33-2014/ NQ -HĐQT		ngày 12 tháng 12 năm 2014	Thông qua một số nội dung trong cuộc họp HĐQT ngày 12 tháng 12 năm 2014.
	34-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 15 tháng 12 năm 2014	Thành lập phòng Kế hoạch điều hành sản xuất trên cơ sở tách từ phòng Kế hoạch sản xuất thương mại và dịch vụ.
	35-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 15 tháng 12 năm 2014	Thành lập phòng Kinh doanh và phát triển thị trường trên cơ sở tách từ phòng Kế hoạch sản xuất - Thương mại và dịch vụ.
	36-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 15 tháng 12 năm 2014	Về công tác cán bộ.
	37-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 15 tháng 12 năm 2014	Về công tác cán bộ.
38-2014/ NQ -HĐQT		ngày 24 tháng 12 năm 2014	Hội đồng quản trị dự kiến thời hạn nhận đăng ký mua cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo phương án phát hành tỷ lệ 1:1.
	39-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 30 tháng 12 năm 2014	Về công tác cán bộ.
	40-2014/ QĐ - HĐQT	ngày 30 tháng 12 năm 2014	Về người công bố thông tin.
41-2014/ NQ -HĐQT		ngày 30 tháng 12 năm 2014	Chấp thuận nhận diện nhãn hiệu mới trên cơ sở phương án đề xuất của Ban tổng giám đốc và cho phép đưa vào áp dụng sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu mới.

Trong quá trình giám sát, HĐQT Công ty nhận thấy trong năm Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tạo sự ổn định và phát triển Công ty.

**c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**

*d. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:* không có

## **2. Ban kiểm soát**

*a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:* Có 5 người

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn Dũng	Trưởng ban kiểm soát	0
2	Nguyễn tô Duy	Ủy viên ban kiểm soát	700
3	Nguyễn xuân Thanh	Ủy viên ban kiểm soát	0
4	Nguyễn ngọc Quyền	Ủy viên ban kiểm soát	0
5	Lưu quang Hoàng	Ủy viên ban kiểm soát	184.480

### **a) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm trong năm 2014 của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu:

- Theo dõi, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành;

- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; Thẩm định báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán.

- Thường xuyên tham gia cuộc họp của HĐQT và của Ban lãnh đạo; Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

## **3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT và Ban kiểm soát**

### **a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích :**

- Tiền Lương của chủ tịch Hội đồng quản trị, trưởng ban kiểm soát và thư ký HĐQT hưởng theo quy chế lương của Công ty.
- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện đúng quy định theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và quy chế của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Tổng thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2014: 1.489 triệu đồng.

b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ* (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên BKS, Giám đốc, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, thư ký Công ty, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên):

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Bích Liên	Vợ Ông Quản Ngọc Cường – Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	3.640	0,05%	6.640	0,08%	Mua của cổ đông
2	Đỗ Thị Thu Trà	Là thành viên HĐQT	2.600	0,03%	14.000	0,18%	Mua của cổ đông
3	Nguyễn Thành Minh	Con Bà Trần Thị Ngà thành viên HDQT	0	0%	450	0,006%	Mua của cổ đông
4	Lưu Quang Hòang	Là thành viên BKS kiêm nhiệm	26.460	0,34%	184.480	2,35%	Mua của cổ đông

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ* (thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với Công ty, các Công ty con, các Công ty mà Công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người có liên quan tới các đối tượng trên): Không có

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty*: Hội đồng Quản trị Công ty trong năm 2014 đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và pháp luật của Nhà nước. Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị Công ty, và thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến của kiểm toán về Báo cáo kiểm toán:

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hặng kiểm toán AASC

#### Toàn văn Ý kiến như sau:

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú được lập ngày 02 tháng 3 năm 2015, từ trang 05 đến trang 30,

bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 và Thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Cơ điện Trần Phú tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2.Toàn văn ý kiến kiểm toán và Báo cáo Tài chính kiểm toán của Công ty  
năm 2014** được công bố và đăng tải tại website của Công ty  
Website:www.tranphucable.com.vn

Hà nội, ngày 16 tháng 04 năm 2015

Người đại diện theo pháp luật của Công ty  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Quản Ngọc Cường

